

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM

Số: 25/2013/TT-NHNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 02 tháng 12 năm 2013

THÔNG TƯ

QUY ĐỊNH VỀ VIỆC THU, ĐỔI TIỀN KHÔNG ĐỦ TIÊU CHUẨN LƯU THÔNG

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 96/2008/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 40/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về nghiệp vụ phát hành tiền; bảo quản, vận chuyển tài sản quý và giấy tờ có giá trong hệ thống Ngân hàng Nhà nước, tổ chức tín dụng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phát hành và Kho quỹ;

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư quy định về việc thu, đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông.

Chương 1.

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định tiêu chuẩn tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông; thu, đổi, tuyển chọn, đóng gói, giao nhận tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (sau đây gọi là Ngân hàng Nhà nước), tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, Kho bạc Nhà nước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ngân hàng Nhà nước chi nhánh), Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước, Cục Phát hành và Kho quỹ.

2. Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, Kho bạc Nhà nước (sau đây gọi tắt là đơn vị thu đổi).

3. Các tổ chức, cá nhân giao dịch tiền mặt hoặc có nhu cầu đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông với Ngân hàng Nhà nước và đơn vị thu đổi (sau đây gọi chung là khách hàng).

Điều 3. Tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông

1. Tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông là các loại tiền giấy (tiền cotton và tiền polymer), tiền kim loại do Ngân hàng Nhà nước phát hành, đang lưu hành nhưng bị rách nát, hư hỏng hay biến dạng theo quy định về tiêu chuẩn tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông được quy định tại Thông tư này.

2. Ngân hàng Nhà nước công bố mẫu tiêu biểu tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông làm cơ sở cho việc thu, đổi, tuyển chọn, phân loại tiền.

Chương 2.

QUY ĐỊNH VỀ TIÊU CHUẨN, TUYỂN CHỌN, THU, ĐỔI TIỀN KHÔNG ĐỦ TIÊU CHUẨN LƯU THÔNG

Điều 4. Tiêu chuẩn tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông

1. Tiền rách nát, hư hỏng do quá trình lưu thông (nhóm nguyên nhân khách quan):

a) Tiền giấy bị thay đổi màu sắc, mờ nhạt hình ảnh hoa văn, chữ, số; nhàu, nát, nhòe, bẩn, cũ; rách rời hay liên mảnh được can dán lại nhưng còn nguyên tờ tiền;

b) Tiền kim loại bị mòn, han gỉ, hư hỏng một phần hoặc toàn bộ hình ảnh, hoa văn, chữ, số và lớp mạ trên đồng tiền.

2. Tiền rách nát, hư hỏng do quá trình bảo quản (nhóm nguyên nhân chủ quan):

a) Tiền giấy bị thủng lỗ, rách mất một phần; tiền được can dán; cháy hoặc biến dạng do tiếp xúc với nguồn nhiệt cao; giấy in, màu sắc, đặc điểm kỹ thuật bảo an của đồng tiền bị biến đổi do tác động của hóa chất (như chất tẩy rửa, axit, chất ăn mòn...); viết, vẽ, tẩy xóa; đồng tiền bị mục hoặc biến dạng bởi các lý do khác nhưng không do hành vi hủy hoại;

b) Tiền kim loại bị cong, vênh, thay đổi định dạng, hình ảnh thiết kế do tác động của ngoại lực hoặc nhiệt độ cao; bị ăn mòn do tiếp xúc với hóa chất.

3. Tiền bị lỗi kỹ thuật do quá trình in, đúc của nhà sản xuất như giấy in bị gấp nếp làm mất hình ảnh hoặc mất màu in, lấm bẩn mực in và các lỗi khác trong khâu in, đúc.

Điều 5. Tuyển chọn tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông

1. Trong quá trình thu, chi tiền mặt với khách hàng, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước, đơn vị thu đổi phải thực hiện tuyển chọn, phân loại và thu hồi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông.

2. Trong quá trình kiểm đếm, giao nhận tiền mặt với các đơn vị thu đổi, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, Sở giao dịch Ngân hàng Nhà nước nếu phát hiện tiền rách nát, hư hỏng do quá trình bảo quản lẫn trong bó tiền đủ tiêu chuẩn lưu thông thì thực hiện thu, đổi.

3. Trong quá trình nhận tiền mặt của các đơn vị thu đổi, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước có quyền kiểm tra xác suất các bó tiền giao nhận; trường hợp tỷ lệ tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông lớn hơn 5% trong tổng số các bó tiền đủ tiêu chuẩn lưu thông được kiểm tra thì từ chối nhận toàn bộ số tiền của đơn vị nộp, đồng thời yêu cầu đơn vị tuyển chọn lại.

Điều 6. Đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông

1. Đối với tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông quy định tại Khoản 1 và Khoản 3 Điều 4 Thông tư này, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước, đơn vị thu đổi có trách nhiệm thực hiện việc thu, đổi ngay cho khách hàng có nhu cầu, không hạn chế số lượng, không yêu cầu thủ tục giấy tờ.

2. Đối với tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông quy định tại Khoản 2 Điều 4 Thông tư này, khách hàng nộp hiện vật cho Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước, đơn vị thu đổi. Các đơn vị nhận và xét đổi theo các điều kiện sau:

a) Tiền rách nát, hư hỏng không phải do hành vi hủy hoại;

b) Trường hợp tờ tiền bị cháy, thủng, rách mất một phần thì diện tích còn lại phải bằng hoặc lớn hơn 60% so với diện tích tờ tiền cùng loại; nếu được can dán thì phải có diện tích tối thiểu bằng 90% so với diện tích tờ tiền cùng loại và đảm bảo nguyên gốc, nguyên bộ cục một tờ tiền (mặt trước, mặt sau; trên, dưới; bên phải, bên trái), đồng thời nhận biết được các yếu tố bảo an;

Đối với tiền polymer bị cháy hoặc biến dạng co nhỏ lại do tiếp xúc với nguồn nhiệt cao, thì diện tích còn lại tối thiểu phải bằng 30% so với diện tích tờ tiền cùng loại và còn giữ nguyên bộ cục một tờ tiền, đồng thời nhận biết được ít nhất hai trong các yếu tố bảo an như: yếu tố hình ảnh trong cửa sổ nhỏ, mực không màu phát quang, phát quang hàng số sêri, dây bảo hiểm, yếu tố IRIODIN, chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Căn cứ điều kiện xét đổi được quy định tại Khoản này, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước, đơn vị thu đổi thực hiện đổi cho khách hàng. Nếu không đủ điều kiện được đổi, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước, đơn vị thu đổi trả lại cho khách hàng và thông báo lý do.

Trường hợp các tờ tiền chưa xác định được điều kiện đổi và cần giám định, khách hàng phải có giấy đề nghị đổi tiền (theo Phụ lục số 01 đính kèm).

Điều 7. Giám định tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông

1. Trường hợp các tờ tiền chưa xác định được điều kiện đổi và cần giám định, trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hiện vật của khách hàng, đơn vị thu đổi chuyển hiện vật kèm giấy đề nghị giám định (theo Phụ lục số 02 đính kèm) về Ngân hàng Nhà nước chi nhánh trên địa bàn đề giám định. Đối với Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước chuyển hiện vật kèm giấy đề nghị giám định về Cục Phát hành và Kho quỹ.

2. Trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị giám định của đơn vị thu đổi, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thông báo kết quả giám định bằng văn bản và trả hiện vật cho đơn vị đề nghị giám định. Trường hợp không giám định được, trong thời gian 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hiện vật và đề nghị giám định của đơn vị thu đổi hoặc đề nghị đổi tiền của khách hàng, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh chuyển hiện vật kèm giấy đề nghị giám định về Cục Phát hành và Kho quỹ hoặc Chi cục Phát hành và Kho quỹ tại Thành phố Hồ Chí Minh để giám định.

3. Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị giám định của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh và Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước, Cục Phát hành và Kho quỹ hoặc Chi cục Phát hành và Kho quỹ tại Thành phố Hồ Chí Minh thông báo kết quả giám định bằng văn bản, đồng thời trả lại hiện vật cho đơn vị đề nghị giám định.

4. Đơn vị đề nghị giám định tổ chức vận chuyển tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông và chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn trong quá trình vận chuyển.

Điều 8. Xử lý tiền hư hỏng, biến dạng nghi do hành vi hủy hoại

Trường hợp phát hiện tiền hư hỏng, biến dạng nghi do hành vi hủy hoại, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước, đơn vị thu đổi lập biên bản, tạm thu giữ hiện vật và chuyển ngay đến cơ quan Công an cấp xã hoặc huyện trên địa bàn để điều tra, giám định. Kết luận của cơ quan Công an là cơ sở để các đơn vị thực hiện đổi cho khách hàng hoặc xử lý hiện vật theo quy định của pháp luật.

Chương 3.

ĐÓNG GÓI, GIAO NHẬN TIỀN KHÔNG ĐỦ TIÊU CHUẨN LƯU THÔNG

Điều 9. Đóng gói tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông

1. Sau khi thu, đổi, tuyển chọn tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông, đơn vị thu đổi kiểm đếm, đóng gói, niêm phong, bảo quản theo quy định hiện hành của Ngân hàng Nhà nước. Giấy đề nghị đổi tiền của khách hàng lưu tại đơn vị thu đổi để phục vụ công tác tra soát khi cần thiết.

2. Khi thu nhận tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông của các đơn vị thu đổi, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước có trách nhiệm kiểm tra điều kiện được đổi trước khi đóng gói, niêm phong theo quy định hiện hành.

Trường hợp tiền biến dạng không thể đóng bó, Kho tiền Trung ương, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước thực hiện đóng gói theo quy cách: 100 tờ (miếng)

cùng mệnh giá đóng vào 1 túi nhỏ, 10 túi nhỏ đóng vào 1 túi lớn, 10 túi lớn đóng vào 1 bao. Bao tiền được niêm phong, kẹp chì theo như quy định hiện hành.

3. Trường hợp không đủ số lượng để đóng bó (hoặc túi), Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước, đơn vị thu đổi đóng gói, bảo quản riêng để thuận tiện trong kiểm đếm, giao nhận.

Điều 10. Giao nhận tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông

1. Việc giao nhận tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông giữa đơn vị thu đổi và Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước thực hiện theo quy định hiện hành về giao nhận tiền của Ngân hàng Nhà nước; lịch giao nhận do Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, Giám đốc Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước quy định.

2. Việc giao nhận tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông giữa Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước với các Kho tiền Trung ương và Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Định thực hiện theo quy định hiện hành về giao nhận tiền mặt trong hệ thống Ngân hàng Nhà nước.

Chương 4.

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐƠN VỊ

Điều 11. Cục Phát hành và Kho quỹ

1. Xây dựng và trình Thống đốc công bố mẫu tiêu biểu tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông theo quy định tại Khoản 2 Điều 3 Thông tư này.

2. Hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị có liên quan trong việc thực hiện Thông tư này.

Điều 12. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước

1. Thực hiện thu, đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông cho các tổ chức, cá nhân.

2. Niêm yết công khai mẫu tiêu biểu và quy định thu, đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông của Ngân hàng Nhà nước tại nơi giao dịch.

3. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh hướng dẫn, kiểm tra việc thu, đổi, tuyển chọn tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, Kho bạc Nhà nước trên địa bàn.

Điều 13. Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, Kho bạc Nhà nước

1. Tuyển chọn, phân loại tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông.

2. Thực hiện thu, đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông cho các tổ chức, cá nhân.

3. Niêm yết công khai mẫu tiêu biểu và quy định thu, đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông của Ngân hàng Nhà nước tại nơi giao dịch.

Chương 5.

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 01 năm 2014.
2. Quyết định số 24/2008/QĐ-NHNN ngày 22/08/2008 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ban hành Quy chế thu đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

Điều 15. Xử lý vi phạm

Các đơn vị thu đổi vi phạm các quy định tại Thông tư này tùy theo tính chất mức độ sẽ bị xử lý kỷ luật, xử lý hành chính, bồi thường thiệt hại hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Tổ chức thực hiện

Chánh văn phòng, Cục trưởng Cục Phát hành và Kho quỹ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố; Chủ tịch Hội đồng quản trị; Tổng Giám đốc (Giám đốc) các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, Giám đốc Kho bạc Nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

**KT. THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC**

Nơi nhận:

- Như Điều 16;
- Ban lãnh đạo NHNN;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Phòng Công báo-VPCP;
- Lưu VP, PHKQ, PC (05 bản).

Đào Minh Tú

PHỤ LỤC 01

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỔI TIỀN KHÔNG ĐỦ TIÊU CHUẨN LƯU THÔNG

Kính gửi:

- Tên khách hàng:.....
- Chứng minh nhân dân số: Công an: cấp ngày:.....
- Địa chỉ:.....
- Điện thoại:.....

Đề nghị quý ngân hàng xem xét thu, đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông như sau:

Loại tiền	Số tờ	Thành tiền	Số sêri
Cộng			

+ Số tiền bằng số:.....

(Bằng chữ:.....)

+ Nguyên nhân:

.....

.....

....., ngày ... tháng ... năm

Khách hàng

Nhân viên thu đổi

Kiểm soát

Thủ trưởng đơn vị thu đổi

* Ghi chú:

- Đơn vị thu đổi giao khách hàng 01 bản sao giấy đề nghị, có chữ ký của thủ trưởng đơn vị và đóng;

- Có thể kê tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông thành bảng riêng nếu.

PHỤ LỤC 02

GIẤY ĐỀ NGHỊ GIÁM ĐỊNH TIỀN KHÔNG ĐỦ TIÊU CHUẨN LƯU THÔNG

PHẦN ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ GIÁM ĐỊNH				PHẦN ĐƠN VỊ GIÁM ĐỊNH
1. Đơn vị đề nghị giám định:				7. Đơn vị giám định:
2. Địa chỉ:				8. Địa chỉ:
3. Điện thoại:				9. Điện thoại:
4. Bảng kê tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông:				
Loại tiền	Số tờ	Thành tiền	Số sêri	KẾT QUẢ GIÁM ĐỊNH
				10. Số tiền đủ điều kiện được đổi:
Cộng				
Nguyên nhân:				11. Số tiền không đủ điều kiện được đổi (nếu có):
.....				
.....				
5. Kết luận sơ bộ				
.....				

.....
.....
6. Đề nghị Ngân hàng
giám định số tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông nêu
trên.

Ngày tháng năm
Thủ trưởng đơn vị đề nghị giám định
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Lý do:

Ngày tháng năm
Thủ trưởng đơn vị giám định
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

* Có thể kê tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông thành bảng riêng nếu cần.